

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 281/2020/HSST

Ngày 21/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Ông Nguyễn Sơn Hóa.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lương Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 301/2020/TLST - HS ngày 07 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 302/2020/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn T**, sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn Đồng Tâm, xã Nghĩa H, huyện T, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: Tổ dân phố An Đào, thị trấn Trâu Q, huyện G, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông Lương Văn Thìn, sinh năm 1972 con bà Đặng Thị Kỳ, sinh năm 1969; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự, tiền sự: Chưa. Danh chỉ bản số 483 do Công an quận H lập ngày 30/5/2020.

Bắt quả tang ngày 28/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/5/2020, tại khu vực ngã ba Kim Đồng – Giải Phóng, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội, tổ công tác Y22/141 Công an

Thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an phường T kiểm tra phát hiện Lương Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ bên trong cặp quần phía trước T đang mặc 01 túi lilon màu trắng, kích thước (0,1x0,2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T khai gói nhỏ trên là ma túy “đá”, T mua về sử dụng. Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ của Lương Văn T 01 điện thoại di động OPPO màu xanh và 01 xe máy kiểu dáng nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, BKS: 15G1 - 050.64. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa T cùng tang vật chứng về trụ sở điều tra làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với gói ma túy thu giữ của Lương Văn T. Theo bản kết luận giám định số 4273/KLGĐ-PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông kích thước (01x02)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,162gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận H, Lương Văn T khai nhận: Khoảng 20h00' ngày 28/5/2020, Lương Văn T đi xe máy BKS: 15G - 050.64 đến đầu ngõ 115 Định Công, phường Định Công, quận H, Hà Nội với mục đích mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người thanh niên không quen biết 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Sau khi mua được, T giấu túi ma túy trong cặp quần phía trước bên trái và đi tìm chỗ sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt và thu giữ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, BKS: 15G1 - 050.64, số khung: RLCS5C6J0GY177610, số máy: 5C6J177610 thu giữ của Thắng. T khai nhận: Khoảng tháng 4/2020, T mượn chiếc xe máy trên của anh Lê Trọng Khánh (sinh năm: 1996 - HKTT: Đồn Đạc, Ba Chẽ, Quảng Ninh) để làm phương tiện đi lại. Trong quá trình sử dụng, T làm rơi chiếc biển kiểm soát 14R1 - 023.18. Sau đó, T nhặt được chiếc biển kiểm soát 15G1 - 050.64 nên gắn vào xe để sử dụng. Khi nào T trả xe cho anh Khánh sẽ nói anh Khánh đi làm lại biển kiểm soát. Lời khai của anh Lê Trọng Khánh phù hợp với lời khai của T về việc anh Khánh cho T mượn xe, nhưng anh Khánh không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội. Ngày 24/8/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã trả lại chiếc xe trên cho anh Khánh.

Đối với chiếc BKS: 15G1 - 050.64, quá trình xác minh là của chiếc xe Honda Lead, chủ sở hữu là của chị Đào Thị Phương, sinh năm: 1985; HKTT: Bạch Đằng, Núi Đèo, huyện Th, Hải Phòng. Năm 2011, chị Phương mua chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại. Đến năm 2015, do không có nhu cầu sử dụng, nên chị Phương đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết.

Đối với chiếc điện thoại di động OPPO, cơ quan thu giữ là điện thoại của Lương Văn T, không liên quan đến ma túy.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Lương Văn T, quá trình điều tra, cơ quan CSĐT - Công an quận H không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 296/CT-VKS-HM, ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Lương Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lương Văn T như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lương Văn T. Xử phạt: bị cáo từ 14 đến 18 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,162 gam Methamphetamine và 01 BKS: 15G1 - 050.64.

Trả lại bị cáo: 01 điện thoại OPPO màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền;

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, Thành phố Hà Nội; Kết luận giám định số 4273/KLGD – PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/5/2020, Lương Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,162 gam. Nguồn gốc số ma túy này do bị cáo mua của một nam thanh niên không quen biết với giá 200.000đ tại khu vực ngõ 115 phố Định Công, phường Định Công, quận H, Thành phố Hà Nội. Mục đích bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất vào cặp quần phía trước, khi về đến khu vực ngã ba Kim Đồng – Giải Phóng, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Y22-141 Công an thành phố Hà Nội phát hiện kiểm tra và lập biên bản phạm tội quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lương Văn T là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ loại Methamphetamine có khối lượng là 0,162 gam. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Lương Văn T trước khi phạm tội lần chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều nhận tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp: Đối với 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,162 gam Methamphetamine và 01 BKS: 15G1 - 050.64 là tang vật của vụ án; 01 điện thoại di động OPPO màu xanh là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy khi giải quyết cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,162 gam Methamphetamine và 01 BKS: 15G1 - 050.64;

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động OPPO màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[5] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng; số khung: RLCS5C6J0GY177610, số máy: 5C6J177610 thu giữ của Tlà tài sản của anh Khánh, anh Khánh cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo dùng vào việc đi mua ma túy nên cơ quan Công an đã trả lại cho anh Lê Trọng Khánh, sinh năm: 1996, HKTT: Đồn Đạc, Ba Chẽ, Quảng Ninh là có sơ sở, anh Khánh không có đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo **Lương Văn T** 16 (Mười sáu) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt quả tang ngày 28/5/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Các vấn đề khác: Không xét.

3. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,162 gam Methamphetamine bên ngoài có chữ ký của đối tượng và giám định viên và 01 BKS: 15G1 - 050.64;

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động OPPO màu xanh; số Imei 1: 868476034677735; số Imei 2: 868476034677727 nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội, theo Phiếu nhập kho vật chứng, tài sản số NK2020-00318, ngày 31/8/2020.

4. Về án phí: Bị cáo Lương Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND quận H, TP. Hà Nội;
- Công an quận H, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận H, TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Phương